

Số: /PAS-VTTBYT Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng 5 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho dự toán mua sắm: Cung cấp sinh phẩm, vật tư tiêu hao phục vụ cho gói thầu đã được phê duyệt kết quả số KQ2500094516_2504281654 ngày 28/4/2025 của Trung tâm y tế quận Tân Bình với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp.Hồ Chí Minh.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Họ tên người nhận báo giá: Cao Thị Ngọc Thảo
- Chức vụ: Chuyên viên cung ứng – Phòng Vật tư Thiết bị y tế
- Số điện thoại: 093 654 8286
- Địa chỉ email: thamctn@pasteurhcm.edu.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Vật tư – Thiết bị y tế - Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh;

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ lúc thông tin báo giá được đăng tải thành công đến trước 17 giờ 00 ngày 29 tháng 5 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày 29 tháng 5 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục hàng hóa

Theo Phụ lục I đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa:

Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh – Địa chỉ: 167 Pasteur, P. Võ Thị Sáu, Q.3, Tp.Hồ Chí Minh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến:

Hàng hóa được giao từng đợt theo yêu cầu của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh trong vòng 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng:

Thanh toán trong vòng 90 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ thanh toán./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- PVT Đinh Xuân Thành (để p/h chỉ đạo);
- Phòng HCQT (CNTT) (để thực hiện);
- Lưu: VT, VTTBYT.

**TL. VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG VTTBYT**

Lê Việt Hà

Phụ lục I
DANH MỤC, SỐ LƯỢNG, YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA HÀNG HÓA
(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /PAS-VTTBYT ngày tháng 5 năm 2025 của
Phòng Vật tư thiết bị y tế)

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	ĐVT	SL
1	Thuốc thử đo tải lượng virus HIV theo phương pháp RT-PCR tự động, 120 phản ứng	- Loại mẫu: Huyết tương chống đông bằng EDTA, Mẫu huyết tương khô trên Plasma Separation Card, Mẫu máu khô - Độ nhạy phân tích: 14,2 cp/mL (400 µL) cho mẫu huyết tương chống đông bằng EDTA - Khoảng tuyến tính (400 µL): 20,0 cp/mL – 1,0E+07 cp/mL - Độ đặc hiệu: 100% (khoảng tin cậy 95% một bên: 99,5%) - Phát hiện kiểu gen: HIV-1M (A–D, F–H, CRF01_AE, CRF02_AG), HIV-1O, HIV-1N - Quy cách đóng gói: 120 test/hộp	08792992190	Roche	Test	1.440
2	Chứng nội sử dụng cho thuốc thử định lượng HIV/HBV/HCV	HBV/HCV/HIV-1 L(+)C (Mẫu chứng dương thấp HBV/HCV/HIV-1); HBV/HCV/HIV-1 H(+)C (Mẫu chứng dương cao HBV/HCV/HIV-1); (–) C (Mẫu chứng âm): Huyết tương người bình thường, không có phản ứng qua các xét nghiệm hợp quy cho kháng thể kháng HIV 1/2, kháng thể kháng HCV, HBsAg, kháng thể kháng HBc; không phát hiện RNA HIV1, RNA HIV-2, RNA HCV và DNA HBV bằng các phương pháp PCR Tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	06979572190	Roche	Bộ	30
3	Đĩa phản ứng Realtime-PCR	Đĩa phản ứng 0,3 ml; tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	05232724001	Roche	Cái	50
4	Hóa chất ly giải tế bào trong tách chiết	Hóa chất ly giải dùng trong xử lý và tách chiết; tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	06979548190	Roche	Test	1.920
5	Hóa chất tách chiết mẫu bệnh phẩm	Hóa chất dùng để tách chiết DNA từ tế bào bằng cách sử dụng dung dịch có tính kiềm; tương thích với thuốc thử đo tải lượng virus HBV, HCV, HIV theo phương pháp RT-PCR tự động	06979521190	Roche	Test	1.920
6	Ống nghiệm chân không EDTA K3 6ml	- Thân ống nghiệm là nhựa PET - Nắp có chất liệu HDPE và có nút cao su bên trong - Chứa 10,8mg chất chống đông K3 EDTA dạng phun sương - Ống nghiệm đã được tiệt trùng - Thể tích mẫu: 6ml, kích thước 13x100mm	716070	Hồng Thiện Mỹ	Ống	2.000
7	Bơm kim tiêm 10ml sử dụng 1 lần	Vật liệu làm vỏ kim, nắp đầu kim: nhựa PP nguyên sinh dùng trong y tế Thân kim tiêm: thép không gỉ Thể tích 10ml Kích cỡ kim: 23G x 1"	BOMTIEM10CC23GX1-VINA	Vinahankook	Cây	2.000

STT	Tên hàng hóa	Yêu cầu kỹ thuật	Ký mã hiệu	Hãng sản xuất	ĐVT	SL
8	Đầu côn có lọc 1000 µl loại dài	Thể tích hút đến 1250µl Chất liệu: nhựa polypropylene tinh khiết Lọc PE Không chứa kim loại, DNAase, RNAase, Endotoxin, Cytotoxic, chất ức chế PCR Thích ứng với nhiều loại pipette hiện có trên thị trường Trên tip có điểm chia độ	AT-1000XL-S-F-R	Accumax	Cái	5.760
9	Ống nghiệm nhựa PS 5ml	Thân ống nghiệm hình trụ tròn được làm từ nhựa PS Kích thước (đường kính x chiều cao): 12mm x 75mm Thể tích 5ml, có nắp đậy màu trắng, không nhãn	ONG_35ML NON3P7N0	Hồng Thiện Mỹ	Ống	5.000

Phụ lục II

BIỂU MẪU BẢNG BÁO GIÁ (ĐỂ NHÀ CUNG CẤP THAM KHẢO)

(Kèm theo Yêu cầu báo giá số /PAS-VTTBYT ngày /5/2025 của Viện Pasteur Thành phố Hồ Chí Minh)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của.... *[ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]*, chúng tôi....*[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các (Tên hàng hóa) như sau:

1. Báo giá cho các hàng hóa và dịch vụ liên quan

STT	STT trong danh mục yêu cầu của Viện	Danh mục hàng hóa ⁽²⁾	Ký, nhãn hiệu, model, mã hàng	Hãng sản xuất ⁽³⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Năm sản xuất (nếu có) ⁽⁵⁾	Mã HS (nếu có) ⁽⁴⁾	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính (ghi theo yêu cầu báo giá của Viện)	Số lượng/khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá có VAT ⁽⁸⁾ (VND)	Thành tiền có VAT ⁽¹¹⁾ (VND)	Mức thuế (ghi % thuế 5 hoặc 8 hoặc 10)
1		...											
2													
n		...											

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày *[ghi cụ thể số ngày phù hợp với yêu cầu tại mục 5 Mục I của yêu cầu báo giá]*, kể từ ngày ... tháng... năm...*[ghi ngày....tháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I – Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các hàng hóa nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại hàng hóa trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của hàng hóa.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế (nếu hàng hóa được phân loại là thiết bị y tế).

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất (nếu có), xuất xứ của hàng hóa.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm thuế tương ứng với từng hàng hóa.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng hàng hóa; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước (nếu có).

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng hàng hóa.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng hàng hóa. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng hàng hóa (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công

bổ tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.